

Số: **51/2021/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 04 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 47/2021/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

- **Chị Vũ Thị H, sinh năm 1991**
- **Anh Nguyễn Quang A, sinh năm 1988**

Cùng địa chỉ: Số nhà 30, ngách 153 P. Đ, phường P, quận N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang A và chị Vũ Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện T (nay là phường P, quận N) thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 52 ngày 29/3/2010, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không đồng nhất quan điểm sống, không có sự chia sẻ cùng nhau, vợ chồng sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ,

nhưng cả anh Quang A và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang A và chị Vũ Thị H có 04 con chung tên là Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 26/02/2011; Nguyễn Quang M, sinh ngày 09/7/2012; Nguyễn Vũ Tiểu A, sinh ngày 01/10/2017; Nguyễn Vũ Quỳnh A, sinh ngày 01/10/2017. Anh Quang A và chị H thống nhất giao 04 con chung là Nguyễn Thị Phương T, Nguyễn Quang M, Nguyễn Vũ Tiểu A và Nguyễn Vũ Quỳnh A cho anh Quang A là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, cho đến khi anh Quang A có đơn yêu cầu hoặc có quyết định khác.

Chị H có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh Quang A và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Quang A và chị H cùng thống nhất anh Quang A sẽ chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét anh Quang A và chị H thật sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 26/01/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Quang A và chị Vũ Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang A và chị Vũ Thị H có 04 con chung

tên là Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 26/02/2011; Nguyễn Quang M, sinh ngày 09/7/2012; Nguyễn Vũ Tiểu A, sinh ngày 01/10/2017; Nguyễn Vũ Quỳnh A, sinh ngày 01/10/2017. Giao 04 con chung là Nguyễn Thị Phương T, Nguyễn Quang M, Nguyễn Vũ Tiểu A và Nguyễn Vũ Quỳnh A cho anh Quang A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, cho đến khi anh Quang A có đơn yêu cầu hoặc có quyết định khác.

Chị H có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh Quang A và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Quang A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2018/0021193 ngày 26/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận N. Anh Quang A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.N;
- UBND P. P, Q.N,
- TP.Hà Nội (GCNKH số 52 ngày 29/3/2010);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Thị Kim Thanh